

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TRUNG TÂM PHỤC VỤ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
HÀNH CHÍNH CÔNG

Số: /QĐ-TTPVHCC Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực  
Hoạt động khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND  
ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số nội dung về thử nghiệm có kiểm soát tại thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2197/TTr-SKHCCN ngày 13/4/2026 về việc đề nghị công bố thủ tục hành chính; phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 04 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Thành phố lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố ban hành quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội, Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, các Sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để báo cáo)
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử Thành phố;
- TTPVHCC: GD, PGD,
- Các phòng, đơn vị trực thuộc TT;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**GIÁM ĐỐC**

**Phan Văn Phúc**

**Phụ lục**

**CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐẶC THÙ MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC  
HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ QUYẾT 29/2025/NQ-HĐND  
NGÀY 29/9/2025 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026  
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính mới ban hành</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Cách thức thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ văn bản pháp lý mới ban hành</b>
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ</b>					
1	Thủ tục cho phép thử nghiệm có kiểm soát	1096 giờ làm việc (137 ngày làm việc) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )	Không	- Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 - Luật Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 - Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung về thử nghiệm có kiểm soát tại thành phố Hà Nội
2	Điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát	496 giờ làm việc (62 ngày làm việc) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích;	Không	- Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 - Luật Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 - Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung về thử

			- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )		nghiệm có kiểm soát tại thành phố Hà Nội
3	Chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát	232 giờ làm việc (29 ngày làm việc) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )	Không	- Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 - Luật Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 - Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung về thử nghiệm có kiểm soát tại thành phố Hà Nội
4	Hoàn thành thử nghiệm có kiểm soát	336 giờ làm việc (42 ngày làm việc) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )	Không	- Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 - Luật Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 - Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung về thử nghiệm có kiểm soát tại thành phố Hà Nội

## PHẦN 2: NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

### 1. Tên thủ tục: Cho phép thử nghiệm có kiểm soát

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu thử nghiệm có kiểm soát nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Các điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc tiếp nhận qua đường bưu chính, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trong thời gian 0,5 ngày làm việc (4 giờ làm việc) kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển về Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, đánh giá hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công đánh giá sự đầy đủ của thành phần hồ sơ, chuyển về Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá hồ sơ không quá 08 giờ làm việc kể từ khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>- Trong thời gian 6,5 ngày làm việc (44 giờ làm việc), Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá sơ bộ sự phù hợp với các tiêu chí và điều kiện lựa chọn của thử nghiệm có kiểm soát theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 theo trình tự như sau:             <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Trường hợp hồ sơ không phù hợp với tiêu chí và điều kiện lựa chọn của thử nghiệm có kiểm soát: thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do không phù hợp với tiêu chí và điều kiện lựa chọn của thử nghiệm có kiểm soát hoặc thông báo trực tuyến trên cổng dịch vụ công Quốc gia;</li> <li>b) Trường hợp cần phải lấy ý kiến các Sở, ban, ngành và chuyên gia độc lập: dự thảo văn bản xin ý kiến về sự phù hợp về các tiêu chí và điều kiện lựa chọn của thử nghiệm có kiểm soát và chuyên gia độc lập, và đề nghị các Sở, ban, ngành cử chuyên gia tham gia hội đồng thẩm định cho phép thử nghiệm có kiểm soát.</li> <li>c) Thời gian lấy ý kiến của các Sở, ban, ngành, chuyên gia độc lập và tổng hợp kết quả lấy ý kiến trong thời gian 10 ngày làm việc. (80 giờ làm việc).</li> </ul> </li> </ul> <p>Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến của các Sở, ban, ngành, chuyên gia độc lập:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ không phù hợp với tiêu chí và điều kiện lựa chọn của thử nghiệm có kiểm soát, Sở Khoa học và Công</li> </ul>
--------------------	---

nghệ ban hành văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do không phù hợp.

+ Trường hợp hồ sơ phù hợp với các tiêu chí và điều kiện lựa chọn của thử nghiệm có kiểm soát, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành quyết định thành lập hội đồng thẩm định.

d) Sở Khoa học và Công nghệ ban hành quyết định thành lập hội đồng thẩm định, chuyển hồ sơ cho các thành viên hội đồng và hội đồng thẩm định cho phép thử nghiệm có kiểm soát đối với từng phương án thử nghiệm có kiểm soát (gọi tắt là hội đồng thẩm định). Thời gian là 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định thành lập hội đồng.

Trên cơ sở kết quả của Hội đồng thẩm định và đánh giá hồ sơ đăng ký thử nghiệm có kiểm soát, trong thời gian 17 ngày làm việc (136 giờ làm việc) thì:

(1) Trường hợp: phương án đăng ký thử nghiệm có kiểm soát được hội đồng tiếp tục đánh giá không đạt thì thông báo cho tổ chức, doanh nghiệp kết quả thử nghiệm không đạt.

(2) Trường hợp: phương án đăng ký thử nghiệm có kiểm soát cần giải trình, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, năng lực của tổ chức, doanh nghiệp (nếu cần thiết); Thì tổ chức, doanh nghiệp hoàn thiện, bổ sung hồ sơ. Sau đó hội đồng thẩm định tổ chức đánh giá lại phương án thử nghiệm có kiểm soát. Trên cơ sở kết quả đánh giá lại của Hội đồng thẩm định:

+ Trường hợp phương án thử nghiệm được hội đồng thẩm định đánh giá không đạt thì thông báo có tổ chức, doanh nghiệp kết quả thử nghiệm không đạt

+ Trường hợp phương án thử nghiệm có kiểm soát được đánh giá đạt Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thiện, trình UBND Thành phố hồ sơ xem xét; trình HĐND thành phố quyết định phạm vi miễn áp dụng pháp luật đối với từng dự án thử nghiệm có kiểm soát. Tổng thời gian bao gồm:

\* Thời gian Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thiện, trình UBND Thành phố là trong thời hạn 20 ngày làm việc (160 giờ làm việc)

\* Thời gian UBND thành phố xem xét hồ sơ của Sở Khoa học và Công nghệ trình là trong thời hạn 10 ngày làm việc (80 giờ làm việc)

e) UBND trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết phạm vi miễn áp dụng các quy định của pháp luật đối với từng dự án thử nghiệm theo đề xuất của UBND Thành phố. Thời gian ban hành Nghị quyết theo thời gian họp của HĐND Thành phố.

	<p>Thời gian xem xét, đăng ký kỳ họp HĐND và soạn thảo văn bản trình HĐND, Hội đồng và ban hành Nghị quyết là 48 ngày làm việc (384 giờ làm việc)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND Thành phố ban hành quyết định cho phép thử nghiệm có kiểm soát (trong đó giao trách nhiệm cho cơ quan, hướng dẫn kiểm soát quá trình thử nghiệm) kèm quy chế riêng đối với từng phương án thử nghiệm có kiểm soát. Thời gian ban hành quyết định là trong thời hạn 15 ngày làm việc (120 giờ làm việc) kể từ ngày HĐND ban hành Nghị quyết.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công trả kết quả thực hiện TTHC cho tổ chức, doanh nghiệp.</li> </ul>
Cách thức thực hiện	<p>Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li> </ul>
Thành phần hồ sơ	<p>I. Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đăng ký cho phép thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.1 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.</li> <li>2. Giấy phép thành lập, giấy đăng ký hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.</li> <li>3. Phương án thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.2 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.</li> <li>4. Dự thảo Quy chế thử nghiệm có kiểm soát của tổ chức, doanh nghiệp đăng ký sản phẩm thử nghiệm theo Mẫu 1.12 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.</li> <li>5. Tài liệu chứng minh năng lực của tổ chức, doanh nghiệp đăng ký thử nghiệm: cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, thiết bị, máy móc, văn phòng, nhà xưởng, tài sản sở hữu trí tuệ; nhân lực, lực lượng lao động hiện có; đội ngũ nhân sự chính tham gia trong quá trình thử nghiệm; cam kết đáp ứng về tài chính để thực hiện thử nghiệm có kiểm soát.</li> </ol> <p>II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	137 ngày làm việc (1096 giờ làm việc) từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, phù hợp với tiêu chí và điều kiện lựa chọn của thử nghiệm có kiểm soát
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu đăng ký thử nghiệm có kiểm soát công nghệ, sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh mới, có tính đổi mới sáng tạo.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định cho phép thử nghiệm.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định cho phép thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.7 của Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025
Phí, lệ phí	Không
Mẫu đơn, tờ khai (nếu có, đính kèm)	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đăng ký cho phép thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.1 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.</li> <li>2. Giấy phép thành lập, giấy đăng ký hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.</li> <li>3. Phương án thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.2 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.</li> <li>4. Dự thảo Quy chế thử nghiệm có kiểm soát của tổ chức, doanh nghiệp đăng ký sản phẩm thử nghiệm theo Mẫu 1.12 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.</li> </ol>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thử nghiệm có kiểm soát đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ, nguồn nhân lực, tài chính để bảo đảm việc thử nghiệm và kiểm soát được quá trình, môi trường thử nghiệm.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/06/2024; Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Căn cứ Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ngày 29/9/2025;

**Mẫu 1.1 Phụ lục I - Đơn đăng ký cho phép thử nghiệm có kiểm soát**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...*

**ĐƠN ĐĂNG KÝ CHO PHÉP THỬ NGHIỆM CÓ KIỂM SOÁT**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hà Nội

.....(Tên tổ chức đề nghị) đề nghị..... xem xét cho phép thử nghiệm có kiểm soát công nghệ/sản phẩm/dịch vụ/mô hình kinh doanh mới với nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin chung:

a) Tên đơn vị đăng ký: .....

b) Địa chỉ trụ sở chính: .....

c) Mã số doanh nghiệp: .....

d) Người đại diện theo pháp luật:

- Họ và tên:.....

- Chức vụ: .....

- Số điện thoại liên hệ: .....

- Email liên hệ: .....

2. Thông tin về giải pháp công nghệ/sản phẩm/dịch vụ/mô hình kinh doanh mới đăng ký thử nghiệm có kiểm soát:

- Tên giải pháp: .....

- Mô tả giải pháp: .....

- Phạm vi, không gian thử nghiệm (địa lý, đối tượng Người dùng...): .....

- Thời gian dự kiến thử nghiệm: .....

- Kế hoạch quản lý rủi ro và biện pháp khắc phục: .....

- Cam kết tuân thủ quy định pháp luật và quy định thử nghiệm

Chúng tôi cam đoan các thông tin nêu tại Đơn đề nghị ngày, Thuyết minh kèm theo và các hồ sơ gửi đến.... là hoàn toàn đúng sự thật, chịu trách nhiệm về tính trung thực của thông tin cung cấp và đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình tham gia thử nghiệm.

Kính đề nghị quý cơ quan quan tâm xem xét./.

**Đại diện đơn vị đăng ký**

(Ký tên, đóng dấu)

**Mẫu 1.2 Phụ lục I - Phương án thử nghiệm có kiểm soát****TÊN TỔ CHỨC,  
DOANH NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm***PHƯƠNG ÁN THỬ NGHIỆM CÓ KIỂM SOÁT****I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN THỬ NGHIỆM****1. Thông tin chung:**

Tên:

Địa chỉ:

Điện thoại:.....

Email:.....

Website (nếu có):

Đại diện theo pháp luật: ..... Chức vụ: .....

Thông tin người liên hệ (tên, chức vụ, địa chỉ, số điện thoại, email).

**2. Mô tả về tổ chức**

a) Mô tả bộ máy, cơ cấu tổ chức

b) Ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính

c) Sản phẩm chính (nếu có)

d) Người dùng và các bên liên quan chính (như Người dùng trực tiếp, Người dùng gián tiếp, nhà cung ứng, đối tác, bên cộng tác...)

đ) Giới thiệu về năng lực của tổ chức

- Mô tả cụ thể về cơ sở vật chất, hạ tầng hiện có (như công nghệ, thiết bị, máy móc, văn phòng, nhà xưởng, tài sản sở hữu trí tuệ chính...)

- Mô tả nhân lực, lực lượng lao động hiện có

- Mô tả về đội ngũ nhân sự chính tham gia trong quá trình thử nghiệm (năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế, các thành tích đã đạt được nếu có...)

- Thông tin về các thành tựu đạt được, các giải thưởng đã đạt được của tổ chức, nhân sự chính của tổ chức (nếu có)

- Vốn hiện có

- Các khoản đầu tư huy động được (nếu có)

e) Tình trạng pháp lý

- Thông tin về giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập của tổ chức hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Tình hình chấp hành các nghĩa vụ về thuế đối với Nhà nước, bảo hiểm xã hội cho người lao động và các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

**II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM THỬ NGHIỆM ĐỀ XUẤT CHO PHÉP THỬ NGHIỆM**

1. Tên sản phẩm thử nghiệm đề xuất cho phép thử nghiệm có kiểm soát

2. Tính cần thiết phải thử nghiệm có kiểm soát

a) Tổng quan các nghiên cứu hoặc ứng dụng giải pháp công nghệ có liên quan đã được thực hiện bởi tổ chức đề nghị cho phép hoặc các tổ chức khác trong và ngoài nước

b) Các tồn tại, hạn chế, các vấn đề đặt ra cần phải giải quyết

c) Lý do cần phải thử nghiệm theo cơ chế thử nghiệm có kiểm soát: thuyết minh về hiện trạng pháp luật liên quan sản phẩm và những vướng mắc về pháp lý trong việc triển khai thực hiện sản phẩm trên thực tế.

#### 4. Mô tả về sản phẩm thử nghiệm đề nghị cho phép thử nghiệm

a) Mô tả công nghệ/sản phẩm/dịch vụ/mô hình kinh doanh mới đăng ký tham gia thử nghiệm, trong đó thể hiện: tính mới hoặc áp dụng công nghệ mới hoặc có tính đổi mới sáng tạo của giải pháp; mô hình mô phỏng giải pháp hoặc bản trình diễn thử (nếu có)

- Đối với dịch vụ, mô hình kinh doanh mới: Cần mô tả cụ thể mô hình dịch vụ, mô hình kinh doanh, đối tượng người dùng, đối tác dự kiến; sự liên kết, tương tác giữa tổ chức với người dùng và đối tác; chi phí, lợi nhuận dự kiến; phương án quản lý tài chính đối với tổ chức và đối với Người dùng, đối tác.

- Dự kiến những điều chỉnh có thể xảy ra đối với sản phẩm thử nghiệm trong quá trình thử nghiệm.

b) Dự kiến kết quả, sản phẩm sau khi kết thúc thử nghiệm (bao gồm các yêu cầu về kết quả đạt được, tiêu chí đánh giá)

c) Người dùng tiềm năng, đối tượng thụ hưởng

d) Giá trị, lợi ích của kết quả, sản phẩm; hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường.

5. Yêu cầu về nguồn lực, hệ thống cơ sở hạ tầng, kỹ thuật đối với thử nghiệm

6. Yêu cầu về cơ chế quản lý, giám sát đối với cơ quan quản lý, cơ quan, tổ chức hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm

7. Rủi ro ảnh hưởng đến tính bảo mật, an ninh, quốc phòng; lợi ích của người dùng

8. Đề xuất cho phép không áp dụng các quy định pháp luật hiện hành về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, về trình tự, thủ tục cho phép, đảm bảo điều kiện kinh doanh và các quy định khác không phù hợp với đặc điểm, tính năng mới của sản phẩm thử nghiệm.

### III. KẾ HOẠCH THỬ NGHIỆM

1. Thời gian đề nghị thử nghiệm (tháng)

2. Địa điểm đề xuất thử nghiệm

3. Quy trình thực hiện thử nghiệm

*(Mô tả cụ thể trình tự thực hiện; mua sắm thiết bị, nguyên vật liệu (nếu có); các thử nghiệm dự kiến tiến hành, tiến độ thực hiện; các yêu cầu về kết quả đạt được, tiêu chí đánh giá đối với mỗi bước thử nghiệm...)*

4. Mô tả về Người dùng, đối tác có liên quan trong quá trình thử nghiệm (nếu có) *(như đối tượng, số lượng; giới hạn số tiền thực hiện giao dịch...)*

5. Kế hoạch cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về sản phẩm thử nghiệm, lợi ích dự kiến và rủi ro trong quá trình thử nghiệm, lấy ý kiến cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân có liên quan, các cam kết, thỏa thuận với các bên có liên quan.

*(Đối với sản phẩm thử nghiệm dự kiến triển khai tại không gian có cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân đang hoạt động)*

6. Dự kiến nguồn lực thực hiện.

7. Kinh phí thực hiện và khả năng đáp ứng nhu cầu về tài chính của tổ chức.

### IV. QUY TRÌNH VẬN HÀNH, QUẢN LÝ RỦI RO VÀ PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC

1. Dự kiến các sự cố có thể phát sinh gây gián đoạn hoạt động thử nghiệm; các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình thử nghiệm

2. Mô tả phương án vận hành trong trường hợp xảy ra sự cố, rủi ro.

3. Mô tả các phương án, biện pháp khắc phục sự cố, rủi ro.

#### **V. CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA NGƯỜI DÙNG VÀ TỔ CHỨC LIÊN QUAN TRONG QUÁ TRÌNH THỬ NGHIỆM**

1. Tổ chức đầu mối tiếp nhận khiếu nại;

2. Thời hạn, trách nhiệm xem xét, giải quyết và phản hồi khiếu nại .

3. Mô tả phạm vi, phương thức bồi thường thiệt hại (nếu có) đối với người dùng, cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### **V. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM SAU KHI KẾT THÚC THỬ NGHIỆM CÓ KIỂM SOÁT**

1. Mục tiêu phát triển sản phẩm sau khi kết thúc thử nghiệm

2. Kế hoạch hoàn thiện sản phẩm và mở rộng ứng dụng ở Việt Nam sau khi kết thúc thử nghiệm

3. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh đối với sản phẩm, giải pháp sau khi kết thúc thử nghiệm

4. Phương án phát triển sản phẩm trong trường hợp việc thử nghiệm không thành công

#### **VI. PHỤ LỤC THUYẾT MINH**

Danh sách các hồ sơ có liên quan nếu có (*như các bảng biểu; kết quả phân tích, kiểm nghiệm; các bảng điều tra, bảng tính số liệu, mẫu biểu, hình chụp, sơ đồ, quy trình công nghệ, bản vẽ... cần minh họa hoặc hỗ trợ cho thuyết minh*)

....., ngày .... tháng ... năm .

**TỔ CHỨC**

(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu)

**Mẫu 1.12- Phụ lục I -Mẫu đề cương quy chế thử nghiệm có kiểm soát****MẪU ĐỀ CƯƠNG QUY CHẾ THỬ NGHIỆM CÓ KIỂM SOÁT**

(Kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày / /2025  
của HĐND Thành phố)

**1. Căn cứ pháp lý**

- Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 năm 2024;
- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt Phương án/Phương án thử nghiệm có kiểm soát; Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cho phép thử nghiệm có kiểm soát (sản phẩm thử nghiệm)
- Các văn bản pháp luật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực công nghệ/ mô hình kinh doanh được thử nghiệm không được miễn áp dụng trong quá trình thử nghiệm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

**2. Thông tin chung về sản phẩm thử nghiệm theo phương án thử nghiệm đã được phê duyệt**

- Tên gọi, nội dung công nghệ, sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh mới được cấp phép thử nghiệm có kiểm soát : Sản phẩm thử nghiệm trong lĩnh vực [...].
- Tổ chức, doanh nghiệp được phép triển khai thử nghiệm có kiểm soát: (Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân xây dựng hoặc vận hành sản phẩm thử nghiệm);
- Tổ chức tham gia thử nghiệm: (trực tiếp, gián tiếp)
- Thời gian thử nghiệm:
- Phạm vi giới hạn về không gian địa lý, quy mô thử nghiệm, số lượng, phạm vi người dung hoặc giới hạn cần thiết khác đối với nội dung thử nghiệm có kiểm soát
- Nhóm người dùng sản phẩm thử nghiệm trong quá trình thử nghiệm

**3. Những quy định của pháp luật được miễn áp dụng trong quá trình thử nghiệm theo quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.****4. Quy định cụ thể về sử dụng sản phẩm dịch vụ, mô hình kinh doanh mới thử nghiệm theo phương án/phương án được phê duyệt****5. Cơ quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm.**

- Cơ quan chủ trì hướng dẫn, kiểm soát thử nghiệm:
- Cơ quan phối hợp: [...], giám sát, tư vấn và hỗ trợ triển khai.

**6. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm****7. Quyền, nghĩa vụ và nội dung cam kết trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thử nghiệm có kiểm soát, bao gồm cả mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp (nếu có)**

## **8. Quyền lợi và trách nhiệm của người dùng**

### **9. Phương án phòng ngừa, xử lý rủi ro và trách nhiệm pháp lý**

- Phương án phòng ngừa và cảnh báo rủi ro:

- Phân tích và quản trị các rủi ro về công nghệ/ mô hình kinh doanh, bao gồm cả vi phạm quyền riêng tư, xử lý dữ liệu không an toàn...

- Phương án khắc phục hậu quả do rủi ro gây ra; phạm vi, mức và phương thức bồi thường thiệt hại theo quy định và cam kết đã ký với người dùng.

- Trên cơ sở báo cáo của đơn vị hướng dẫn, kiểm soát thử nghiệm, cơ quan chủ trì có quyền đình chỉ thử nghiệm nếu ảnh hưởng đến an ninh, an toàn xã hội, sức khỏe cộng đồng.

- Giải quyết khiếu nại của người dùng (đầu mối tiếp nhận khiếu nại; giải quyết và phản hồi kết quả giải quyết khiếu nại cho người dùng)

### **10. Giải quyết tranh chấp phát sinh trong quá trình thử nghiệm**

- Khuyến khích các bên liên quan giải quyết tranh chấp bằng thương lượng, hòa giải.

- Trường hợp không hòa giải được, có thể lựa chọn cơ chế giải quyết tranh chấp theo thỏa thuận trong bản đăng ký cho phép thử nghiệm, bao gồm: trọng tài, tòa án, hoặc cơ chế đặc thù (nếu có).

- Trường hợp tranh chấp có yếu tố rủi ro hệ thống, có nguy cơ gây ảnh hưởng lớn đến an toàn công cộng, trật tự xã hội hoặc quyền lợi của nhiều người dùng, đơn vị hướng dẫn, kiểm soát phải báo cáo cơ quan chủ trì trình Ủy ban nhân dân Thành phố tạm dừng thử nghiệm để xử lý tranh chấp trước khi tiếp tục.

### **10. Cơ chế phối hợp, giám sát, đánh giá và tổng kết**

- Cơ quan chủ trì tổ chức giám sát định kỳ tháng, quý, năm và giám sát đột xuất khi có yêu cầu.

- Các tiêu chí đánh giá do cơ quan quản lý ban hành, bao gồm đánh giá sự hài lòng của người dùng và mức độ tương thích với hệ thống pháp luật.

- Tổng kết thử nghiệm gửi báo cáo cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ quản lý chuyên ngành để đề xuất chính sách, pháp luật liên quan.

### **11. Trách nhiệm tổ chức thực hiện thử nghiệm sau khi kết thúc thử nghiệm**

- Nếu thử nghiệm được Hội đồng thẩm định đánh giá “Kết quả đạt”: tổ chức chủ trì cần đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật, đưa vào quy chuẩn kỹ thuật, tích hợp với hệ thống pháp luật chính thức.

- Nếu không đạt yêu cầu: chấm dứt thử nghiệm và có biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có),

- Đơn vị thực hiện thử nghiệm phối hợp với cơ quan chức năng trong việc lưu trữ, bảo mật và chuyển giao dữ liệu

## 2. Tên thủ tục: Điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình thực hiện thử nghiệm có kiểm soát, tổ chức thực hiện thử nghiệm có nhu cầu điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Các điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công phối hợp với cơ quan đã được UBND Thành phố giao trách nhiệm là cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm (tại trình tự thủ tục cho phép thử nghiệm có kiểm soát).</li> <li>- Trong thời gian 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát của tổ chức thực hiện thử nghiệm, cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm tổ chức thành lập Hội đồng thẩm định điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát, đồng thời xin ý kiến bằng văn bản của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở, ban, ngành có liên quan.</li> <li>- Trên cơ sở kết quả của Hội đồng thẩm định và đánh giá hồ sơ đăng ký thử nghiệm có kiểm soát, trong thời gian 17 ngày làm việc (136 giờ làm việc) thì:             <ol style="list-style-type: none"> <li>(1) Trường hợp: phương án đăng ký thử nghiệm có kiểm soát được hội đồng tiếp tục đánh giá không đạt thì thông báo cho tổ chức, doanh nghiệp kết quả thử nghiệm không đạt.</li> <li>(2) Trường hợp: phương án điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát cần giải trình, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, năng lực của tổ chức, doanh nghiệp (nếu cần thiết); Thì tổ chức, doanh nghiệp hoàn thiện, bổ sung hồ sơ. Sau đó hội đồng thẩm định tổ chức đánh giá lại phương án thử nghiệm có kiểm soát. Trên cơ sở kết quả đánh giá lại của Hội đồng thẩm định:                 <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp phương án điều chỉnh thử nghiệm được hội đồng thẩm định đánh giá không đạt thì thông báo có tổ chức, doanh nghiệp kết quả thử nghiệm không đạt</li> </ul> </li> </ol> </li> <li>- Trường hợp phương án điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát được đánh giá đạt, cơ quan hướng dẫn và kiểm soát quá trình thử nghiệm hoàn thiện, trình UBND Thành phố hồ sơ xem xét quyết định. Thời gian tổng hợp kết quả đánh giá là trong thời hạn 10 ngày làm việc (80 giờ làm việc).</li> <li>- UBND Thành phố xem xét, quyết định về việc điều chỉnh thử nghiệm, ban hành quy chế điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát .</li> </ul>
--------------------	---

	<p>Thời gian xem xét, quyết định là 10 ngày làm việc (80 giờ làm việc) kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc), cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm thông báo cho tổ chức thử nghiệm được biết và tuân thủ theo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố.</li> <li>- Trường hợp UBND Thành phố không đồng ý điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát, trong thời hạn 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc), cơ quan hướng dẫn kiểm soát quá trình thử nghiệm thông báo bằng văn bản để tổ chức thực hiện thử nghiệm được biết để giữ nguyên quyết định cho phép thử nghiệm và quy chế thử nghiệm.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công trả kết quả TTHC cho doanh nghiệp.</li> </ul>
Cách thức thực hiện	<p>Tổ chức thực hiện thử nghiệm có kiểm soát nộp hồ sơ điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li> </ul>
Thành phần hồ sơ	<p>I. Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.4 hoặc đơn đề nghị gia hạn thời gian thử nghiệm có kiểm soát theo mẫu 1.5 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.</li> <li>2. Báo cáo tiến độ thực hiện thử nghiệm theo Mẫu 1.3 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.</li> <li>3. Phương án thử nghiệm có kiểm soát ban đầu được UBND Thành phố phê duyệt.</li> <li>4. Phương án thử nghiệm có kiểm soát đề xuất điều chỉnh; ý kiến của cơ quan chủ quản nơi tổ chức thực hiện thử nghiệm có kiểm soát về điều chỉnh phạm vi, không gian thử nghiệm có kiểm soát trong phạm vi quản lý.</li> </ol> <p>II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	62 ngày làm việc (496 giờ làm việc) từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, sự điều chỉnh phù hợp so với phương án thử nghiệm ban đầu.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức thực hiện thử nghiệm có kiểm soát có nhu cầu điều chỉnh phương án thử nghiệm có kiểm soát đã được UBND Thành phố cho phép ban đầu.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định điều chỉnh phạm vi/gia hạn thời gian thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.8 của Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025
Phí, lệ phí	Không
Mẫu đơn, tờ khai (nếu có, đính kèm)	1. Đơn đề nghị điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.4 hoặc đơn đề nghị gia hạn theo mẫu 1.5 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND. 2. Báo cáo tiến độ thực hiện thử nghiệm theo Mẫu 1.3 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Tổ chức thực hiện thử nghiệm thực hiện đầy đủ theo phương án thử nghiệm có kiểm soát được UBND Thành phố điều chỉnh và quy chế điều chỉnh trong quá trình thử nghiệm có kiểm soát.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/06/2024; Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Căn cứ Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ngày 29/9/2025;

**Mẫu 1.4 - Đơn đề nghị điều chỉnh phạm vi thử nghiệm, không gian thử nghiệm có kiểm soát**

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH PHẠM VI THỬ NGHIỆM,  
KHÔNG GIAN THỬ NGHIỆM**

Kính gửi: *(Cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm)*

1. Tên đơn vị đăng ký: .....
2. Tên giải pháp thử nghiệm: .....
3. Nội dung điều chỉnh đề xuất:  
Phạm vi, không gian thử nghiệm điều chỉnh: .....
- Lý do điều chỉnh: .....
4. Tác động dự kiến của điều chỉnh:  
Đối với quá trình thử nghiệm: .....
- Đối với đối tượng sử dụng dịch vụ thử nghiệm: .....
5. Kế hoạch điều chỉnh và thời gian thực hiện:  
Thời gian bắt đầu áp dụng: .....
- Các biện pháp quản lý rủi ro sau điều chỉnh: .....
- Phương pháp thử nghiệm điều chỉnh:.....

6. Tài liệu khác kèm theo (nếu có).

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm với các nội dung đề xuất điều chỉnh và thực hiện đầy đủ báo cáo theo yêu cầu.

**Đại diện đơn vị thử nghiệm**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Mẫu 1.5 - Đơn đề nghị gia hạn thời gian thử nghiệm có kiểm soát**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN THỜI GIAN THỬ NGHIỆM**

*Kính gửi: (Cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm)*

**I. THÔNG TIN CHUNG****1. Thông tin chung về tổ chức:**

Tên:

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Email:.....

Đại diện theo pháp luật: ..... Chức vụ: .....

Thông tin người liên hệ (*tên, chức vụ, địa chỉ, số điện thoại, email*)

**2. Thông tin chung về công nghệ/sản phẩm/dịch vụ/mô hình kinh doanh mới thử nghiệm**

a) Tên công nghệ/sản phẩm/dịch vụ/mô hình kinh doanh mới đã được cho phép thử nghiệm

b) Thông tin về quyết định cho phép thử nghiệm, giấy phép thử nghiệm (*số, cơ quan cấp, thời gian cấp, thời gian cho phép thử nghiệm*)

**3. Đề xuất gia hạn**

a) Khó khăn, hạn chế trong quá trình thử nghiệm

b) Lý do đề xuất gia hạn

c) Thời gian đề xuất gia hạn (tháng)

d) Kế hoạch thử nghiệm trong thời gian được gia hạn

*(Mô tả cụ thể trình tự thực hiện; mua sắm thiết bị, nguyên vật liệu (nếu có); các thử nghiệm dự kiến tiến hành, tiến độ thực hiện; phương pháp thử nghiệm có điều chỉnh; các yêu cầu về kết quả đạt được, tiêu chí đánh giá đối với mỗi bước thử nghiệm...)*

**Đại diện đơn vị thử nghiệm**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Mẫu 1.3 - Báo cáo tiến độ thực hiện thử nghiệm có kiểm soát****TÊN TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BC-Tên viết tắt DN

*Hà Nội, ngày tháng năm***BÁO CÁO**  
**Tiến độ thực hiện thử nghiệm**Kính gửi: *(Cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm)*

1. Tên đơn vị thực hiện thử nghiệm: .....

2. Thời gian thực hiện báo cáo: .....

3. Nội dung chính của thử nghiệm:

Tên giải pháp: .....

Thời gian thử nghiệm: Từ ngày ... đến ngày ...

4. Tiến độ thực hiện:

Các hạng mục đã hoàn thành: .....

Các khó khăn, vướng mắc gặp phải: .....

Đề xuất phương án điều chỉnh (nếu có): .....

5. Kế hoạch trong giai đoạn tiếp theo:

Thời gian và các hạng mục cần hoàn thành: .....

Yêu cầu hỗ trợ (nếu có): .....

Đơn vị chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc các nội dung đã báo cáo và sẽ tiếp tục cập nhật đầy đủ cho Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm.

**Đại diện đơn vị thử nghiệm**

(Ký tên, đóng dấu)

### 3. Tên thủ tục: Chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát

Trình tự thực hiện	<p>1. Các trường hợp chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát thực hiện thủ tục hành chính này: Trong quá trình thử nghiệm có kiểm soát, tổ chức thực hiện thử nghiệm có nhu cầu chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Các điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố.</p> <p>Trường hợp nộp đơn xin chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát: điểm c, d, đ, e Khoản 1, Điều 8, Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND Thành phố bao gồm:</p> <p>c) Tổ chức thực hiện thử nghiệm tự nguyện rút khỏi thử nghiệm có kiểm soát và chấm dứt hoạt động thử nghiệm;</p> <p>đ) Thay đổi một trong các nội dung sau: người đại diện theo pháp luật, thực hiện chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi tổ chức, doanh nghiệp của tổ chức thực hiện thử nghiệm và tổ chức, doanh nghiệp kế thừa, tiếp quản không cam kết kế thừa các nghĩa vụ, trách nhiệm để tiếp tục thực hiện phương án thử nghiệm.</p> <p>e) Xảy ra thiên tai, hỏa hạn, chiến tranh, dịch bệnh dẫn đến không thể hoàn thành thử nghiệm.</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p> <p>a) Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công phối hợp với cơ quan đã được UBND Thành phố giao trách nhiệm là cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm (tại trình tự thủ tục cho phép thử nghiệm có kiểm soát)</p> <p>b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc (56 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đơn xin chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát, cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm thành lập Hội đồng chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát. Hội đồng thẩm định đánh giá kết quả thử nghiệm, các thiệt hại phát sinh và tác động tinh tế - xã hội của việc chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát.</p> <p>c) Thời gian trong thời hạn 7 ngày làm việc (56 giờ làm việc) kể từ ngày nhận được kết quả đánh giá của hội đồng thẩm định. Cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm hoàn thiện và trình UBND Thành phố phê duyệt quyết định về chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát.</p> <p>d) Trong thời hạn 10 ngày làm việc (80 giờ làm việc) kể từ ngày nhận được Tờ trình của cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình</p>
--------------------	---

	<p>thử nghiệm, UBND Thành phố xem xét, quyết định về việc chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát.</p> <p>e) Trong thời hạn 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc) kể từ ngày UBND Thành phố quyết định chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát, Cơ quan hướng dẫn quá trình thử nghiệm thông báo cho tổ chức thực hiện thử nghiệm chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát. Thông báo các yêu cầu tổ chức thực hiện thử nghiệm khắc phục vi phạm, hoàn trả lại mặt bằng và cơ sở vật chất đã được giao hoặc cho thuê để thực hiện thử nghiệm có kiểm soát; bồi thường thiệt hại cho người dùng nếu phát sinh, báo cáo kết quả khắc phục, kịp thời thông báo cho người dùng về việc dừng thử nghiệm, dừng giới thiệu sản phẩm thử nghiệm cho người dùng mới.</p> <p>g) Trung tâm Phục vụ hành chính công trả kết quả TTHC cho doanh nghiệp, tổ chức.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Tổ chức thực hiện thử nghiệm có kiểm soát nộp hồ sơ điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li> </ul>
Thành phần hồ sơ	<p>I. Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát.</li> <li>2. Báo cáo tiến độ thực hiện thử nghiệm theo Mẫu 1.3 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.</li> <li>3. Phương án thử nghiệm có kiểm soát ban đầu được UBND Thành phố phê duyệt.</li> </ol> <p>II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	29 ngày làm việc (232 giờ làm việc) từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức thực hiện thử nghiệm có kiểm soát chấm dứt phương án thử nghiệm có kiểm soát đã được UBND Thành phố cho phép ban đầu.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định điều chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.9 của Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025
Phí, lệ phí	Không
Mẫu đơn, tờ khai (nếu có, đính kèm)	1. Báo cáo tiến độ thực hiện thử nghiệm theo Mẫu 1.3 tại Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính <i>(nếu có)</i>	Tổ chức thực hiện thử nghiệm khắc phục vi phạm, hoàn trả lại mặt bằng và cơ sở vật chất được giao hoặc cho thuê để sử dụng thực hiện thử nghiệm có kiểm soát; bồi thường thiệt hại cho người dùng nếu phát sinh, báo cáo kết quả khắc phục, kịp thời thông báo cho người dùng về việc dừng thử nghiệm, dừng giới thiệu sản phẩm thử nghiệm cho người dùng mới.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/06/2024; Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Căn cứ Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ngày 29/9/2025;

**Mẫu 1.3 - Báo cáo tiến độ thực hiện thử nghiệm có kiểm soát****TÊN TỔ CHỨC,  
DOANH NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
*Hà Nội, ngày tháng năm*

Số:...../BC-Tên viết tắt DN

**BÁO CÁO**  
**Tiến độ thực hiện thử nghiệm**Kính gửi: *(Cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm)*

1. Tên đơn vị thực hiện thử nghiệm: .....

2. Thời gian thực hiện báo cáo: .....

3. Nội dung chính của thử nghiệm:

Tên giải pháp: .....

Thời gian thử nghiệm: Từ ngày ... đến ngày ...

4. Tiến độ thực hiện:

Các hạng mục đã hoàn thành: .....

Các khó khăn, vướng mắc gặp phải: .....

Đề xuất phương án điều chỉnh (nếu có): .....

5. Kế hoạch trong giai đoạn tiếp theo:

Thời gian và các hạng mục cần hoàn thành: .....

Yêu cầu hỗ trợ (nếu có): .....

Đơn vị chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc các nội dung đã báo cáo và sẽ tiếp tục cập nhật đầy đủ cho Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm.

**Đại diện đơn vị thử nghiệm**  
(Ký tên, đóng dấu)

#### 4. Tên thủ tục: Hoàn thành thử nghiệm có kiểm soát

Trình tự thực hiện	<p>1. Trong quá trình thử nghiệm có kiểm soát, tổ chức thực hiện thử nghiệm đã hoàn thành nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Các điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công phối hợp với cơ quan đã được UBND Thành phố giao trách nhiệm là cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm (tại trình tự thủ tục cho phép thử nghiệm có kiểm soát).</li> </ul> <p>2. Trong thời hạn 7 ngày làm việc (56 giờ làm việc) kể từ ngày nhận được báo cáo hoàn thành thử nghiệm, cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm đánh giá sơ bộ, gửi tài liệu lấy ý kiến bằng văn bản của Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, ngành có liên quan (nếu cần thiết) đồng thời tổ chức thành lập Hội đồng thẩm định đánh giá kết quả thử nghiệm.</p> <p>Các Sở, ban, ngành có trách nhiệm trả lời trong thời hạn 10 ngày làm việc (80 giờ làm việc) kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến.</p> <p>Căn cứ ý kiến các Sở, ban, ngành và thời gian trên quyết định thành lập Hội đồng thẩm định thì chậm nhất trong vòng 10 ngày làm việc (80 giờ làm việc), cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm tổ chức họp Hội đồng thẩm định hoàn thành thử nghiệm có kiểm soát.</p> <p>3. Sau khi có kết quả của Hội đồng thẩm định hoàn thành thử nghiệm có kiểm soát, cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định về việc hoàn thành thử nghiệm có kiểm soát, báo cáo đánh giá kết quả thử nghiệm, các tác động kinh tế - xã hội của việc hoàn thành thử nghiệm có kiểm soát.</p> <p>Thời gian UBND Thành phố xem xét, quyết định hoàn thành thử nghiệm có kiểm soát trong thời gian 15 ngày làm việc (120 giờ làm việc) cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp: Kết quả thử nghiệm có kiểm soát không đạt so với phương án thử nghiệm có kiểm soát được cho phép ban đầu; hoặc cần gia hạn thời gian để tiếp tục thử nghiệm có kiểm soát để đạt kết quả cuối cùng.</li> </ul>
--------------------	--

	<p>- Trường hợp: Kết quả thử nghiệm có kiểm soát được đánh giá đạt, hoàn thành thử nghiệm. UBND Thành phố công nhận hoàn thành thử nghiệm có kiểm soát</p> <p>4. Trung tâm Phục vụ hành chính công trả kết quả TTHC cho tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thử nghiệm.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Tổ chức thực hiện thử nghiệm có kiểm soát nộp hồ sơ điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li> </ul>
Thành phần hồ sơ	<p>I. Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo kết thúc quá trình thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.6 của Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND</li> <li>2. Phương án thử nghiệm có kiểm soát ban đầu được UBND Thành phố phê duyệt.</li> <li>3. Tài liệu chứng minh hiệu quả kinh tế - xã hội của sản phẩm thử nghiệm có kiểm soát đạt được.</li> <li>4. Các đánh giá về việc tác động đến việc hoàn thiện thiện các quy định của pháp luật (nếu có).</li> </ol> <p>II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	42 ngày làm việc (336 giờ làm việc) từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức thực hiện thử nghiệm có kiểm soát hoàn thành phương án thử nghiệm có kiểm soát đã được UBND Thành phố cho phép ban đầu.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định điều chấm dứt thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.9 của Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025
Phí, lệ phí	Không
Mẫu đơn, tờ khai (nếu có, đính kèm)	1 Báo cáo kết thúc quá trình thử nghiệm có kiểm soát theo Mẫu 1.6 của Phụ lục I ban hành kèm Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	<p>Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/06/2024;</p> <p>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;</p>

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	Căn cứ Luật khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025; Căn cứ Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ngày 29/9/2025;
---------------------------------------	---

**Mẫu 1.6 - Báo cáo kết thúc thử nghiệm có kiểm soát****TÊN TỔ CHỨC,  
DOANH NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BC-Tên viết tắt DN

*Hà Nội, ngày tháng năm***BÁO CÁO  
Kết thúc thử nghiệm có kiểm soát**Kính gửi: *(Cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm)***I. THÔNG TIN CHUNG****1. Thông tin chung về tổ chức**

Tên:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Email:.....

Đại diện theo pháp luật: ..... Chức vụ: .....

Thông tin người liên hệ (*tên, chức vụ, địa chỉ, số điện thoại, email*)**2. Thông tin chung về công nghệ/sản phẩm/dịch vụ/mô hình kinh doanh mới  
thử nghiệm**

a) Tên công nghệ/sản phẩm/dịch vụ/mô hình kinh doanh mới đã được cho phép thử nghiệm

b) Thông tin về quyết định cho phép thử nghiệm, giấy phép thử nghiệm (*số, cơ quan cấp, thời gian cấp, thời gian cho phép thử nghiệm*)

c) Địa điểm thử nghiệm

d) Mục tiêu của việc thử nghiệm

đ) Dự kiến kết quả, sản phẩm sau khi kết thúc thử nghiệm

**II. TÌNH HÌNH THỬ NGHIỆM VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

1. Nội dung công việc đã và đang thực hiện

a) Các công việc đã hoàn thành

b) Các công việc đang thực hiện

c) Các công việc dự kiến thực hiện (*trong trường hợp việc thử nghiệm chưa kết thúc*)

2. Kết quả đạt được

a) Mô tả kết quả, sản phẩm đạt được (*kết quả đạt được, tiêu chí đánh giá*)

b) Đánh giá mức độ đạt được so với mục tiêu đề ra

3. Kinh phí thực hiện

4. Báo cáo tình hình tuân thủ quy chế thử nghiệm trong quá trình thử nghiệm

5. Báo cáo tình hình tuân thủ các nghĩa vụ và trách nhiệm trong quá trình thử nghiệm

6. Báo cáo tình hình áp dụng các biện pháp kiểm soát rủi ro trong quá trình thử nghiệm

a) Các sự cố phát sinh gây gián đoạn hoạt động thử nghiệm; các rủi ro phát sinh trong quá trình thử nghiệm

b) Kết quả áp dụng các biện pháp kiểm soát rủi ro trong quá trình thử nghiệm

7. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh đối với sản phẩm, giải pháp (*trong trường hợp đã kết thúc thử nghiệm*)

8. Khó khăn, hạn chế, thách thức trong quá trình thử nghiệm

9. Kinh nghiệm rút ra

### **III. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ**

....., ngày .... tháng ... năm ...

**Tổ chức thực hiện thử nghiệm**  
(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu)